

Trích

QUY ĐỊNH

**Tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo từ xa trình độ đại học
tại Trường Đại học Mở Hà Nội**

*(Kèm theo Quyết định số: 6116/QĐ-ĐHM ngày 30 tháng 12 năm 2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Hà Nội)*

PHẦN II

TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

Điều 15. Thời gian và kế hoạch đào tạo, năm học, học kỳ

1. Tổ chức ĐTTX được thực hiện theo học chế tín chỉ và được tiến hành liên tục, linh hoạt theo nguyện vọng của sinh viên trên cơ sở năm học, học kỳ.

a) Năm học được bắt đầu từ giữa tháng 8 hàng năm. Một năm học có hai học kỳ (học kỳ 1, học kỳ 2). Học kỳ 1 bắt đầu cùng năm học và bao gồm 24 tuần học và thi (cộng thêm 2 tuần nghỉ Tết Nguyên đán). Học kỳ 2 bắt đầu từ giữa tháng 2 và bao gồm tối thiểu 24 tuần học và thi (cộng thêm 2 tuần nghỉ hè, nếu có). Trong mỗi học kỳ có thể được chia thành các đợt học để tổ chức đào tạo trọn vẹn một số học phần nào đó;

b) Kết thúc mỗi học kỳ, Hiệu trưởng thành lập Hội đồng xét công nhận kết quả học tập (thành phần hội đồng được quy định tại Khoản 3, Điều 30) để tổ chức xét công nhận kết quả học tập cho sinh viên trên cơ sở kết quả tổ chức đào tạo của các đơn vị ĐTTX. Trong trường hợp đặc biệt, một đợt học có thể kéo dài từ cuối học kỳ này sang đầu học kỳ kế tiếp thì kết quả đào tạo được tính gộp vào học kỳ kế tiếp.

2. Đầu mỗi năm học, căn cứ vào CTĐT và thực tế sinh viên đang theo học, đơn vị ĐTTX lập kế hoạch đào tạo cho năm học. Căn cứ kế hoạch năm học để xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng học kỳ/đợt học theo *Phụ lục 4*. Sau khi học kỳ/đợt học diễn ra 15 ngày làm việc, đơn vị ĐTTX chốt dữ liệu sinh viên đăng ký học báo cáo về Phòng QLĐT theo *Phụ lục 5*.

3. Kế hoạch học tập của từng học kỳ/đợt học được thông báo cho sinh viên chậm nhất là 1 tháng trước khi bắt đầu học kỳ/đợt học bằng hình thức trực tuyến (thông qua hệ thống LMS, trang web hoặc các công cụ như Email, SMS hoặc một số công cụ khác) và trực tiếp thông qua Trạm.

4. Mỗi học phần, tùy theo khối lượng tín chỉ, phải được tổ chức đào tạo trong khoảng thời gian ít nhất 3 tuần/tín chỉ tính từ thời điểm bắt đầu học trong kế hoạch đến thời điểm thi kết thúc học phần.

Điều 16. Cung cấp học liệu cho sinh viên

1. Sinh viên được cung cấp học liệu chính theo phương thức ĐTTX vào thời điểm trước ngày bắt đầu học trong kế hoạch tổ chức đào tạo của học phần tương ứng. Các học liệu bổ trợ được cung cấp thêm tùy theo tình hình thực tế nguồn học liệu hiện có của Trường và nhu cầu của sinh viên trong từng học phần.

2. Sinh viên được cấp tài khoản thư viện điện tử để tra cứu, đọc và tìm hiểu các tài liệu tham khảo phục vụ cho quá trình học tập.

3. Việc cung cấp học liệu, học liệu điện tử cho sinh viên:

a) Đối với phương thức ĐTTX truyền thống do đơn vị ĐTTX chịu trách nhiệm thực hiện và phối hợp với Trạm nơi sinh viên đăng ký tham gia học tập (nếu có);

b) Đối với phương thức ĐTTX trực tuyến (theo từng học phần hoặc cả chương trình ĐTTX) do Trung tâm E-Learning chủ trì thực hiện và phối hợp với các đơn vị ĐTTX khác (nếu có).

Điều 17. Tổ chức lớp học

Lớp học đối với sinh viên hệ từ xa được tổ chức theo 2 hình thức:

1. Lớp hành chính: Những sinh viên cùng khóa tuyển sinh, học cùng một chuyên ngành đào tạo và theo địa điểm học tập sẽ được tổ chức thành các lớp hành chính và được đặt mã thống nhất theo quy định tại *Phụ lục 6*;

Lớp hành chính được duy trì để sinh hoạt tập thể, xét quá trình học tập, khen thưởng, phổ biến những thông tin của Trường đến sinh viên. Mỗi lớp hành chính do một cố vấn học tập hoặc cán bộ giáo vụ của đơn vị ĐTTX phụ trách.

2. Lớp học phần: Là lớp học được tổ chức theo từng học phần dựa vào đăng ký học tập của sinh viên ở từng học kỳ/đợt học và được đặt mã thống nhất theo quy định

tại *Phụ lục 6*. Trường đơn vị ĐTTX, tùy theo từng loại học phần, quyết định số lượng sinh viên cho mỗi lớp học phần có thể mở trong học kỳ/đợt học;

Trong trường hợp cần thiết, Trường đơn vị ĐTTX cho phép sinh viên đăng ký tham gia học và thi các lớp học phần theo một trong các phương thức đào tạo từ xa phù hợp với nhu cầu học tập của sinh viên.

Điều 18. Đăng ký học tập

1. Sinh viên hệ ĐTTX, căn cứ vào kế hoạch được công bố, được quyền đăng ký và tham gia học tập các học phần tùy theo điều kiện và năng lực của cá nhân.

2. Sinh viên hệ ĐTTX được quyền đăng ký và tham gia học tập, thi và kiểm tra các học phần cùng với hệ đào tạo chính quy, hệ vừa làm vừa học tại các địa điểm học tập của Trường hoặc có liên kết với Trường và có lịch đào tạo của học phần đó.

3. Sinh viên được quyền đăng ký học lại hoặc học đổi sang học phần khác đối với các học phần bị điểm D (quy định về điểm D tại Khoản 3, Điều 25) để cải thiện điểm trung bình chung tích lũy. Sinh viên đăng ký học cải thiện điểm theo mẫu đơn tại *Phụ lục 7* hoặc đăng ký trực tuyến. Điểm được công nhận tích lũy là điểm cao nhất trong các lần thi.

Điều 19. Tổ chức dạy học, hoạt động thực hành, thực nghiệm

1. Hoạt động học tập

Sinh viên có trách nhiệm tự nghiên cứu, học tập và làm bài tập dựa trên học liệu chính được cung cấp theo phương thức ĐTTX đảm bảo thời gian quy định tại Khoản 5, Điều 3.

Kết quả tự nghiên cứu, học tập và làm bài tập của sinh viên được tính vào điểm quá trình gồm hai thành phần ĐQT, ĐKT của học phần tương ứng và được quy định chi tiết tại Điều 25.

2. Hoạt động dạy học

Sinh viên phải tham gia các buổi học tập trực tiếp hoặc trực tuyến qua lớp học ảo (Vclass) theo phương thức ĐTTX và theo kế hoạch đào tạo đã công bố để nghe hướng dẫn, giải đáp thắc mắc, thảo luận trao đổi kiến thức và làm bài tập.

Ngoài ra, sinh viên được quyền thảo luận, hỏi và trao đổi ý kiến với giảng viên thông qua diễn đàn trực tuyến hoặc các kênh thông tin như email, chat, tin nhắn hoặc

một số kênh thông tin khác. Giảng viên có trách nhiệm trả lời, giải đáp các ý kiến của sinh viên kịp thời.

3. Các hoạt động thực hành, thực nghiệp

Tuỳ theo điều kiện và đặc thù của ngành đào tạo, Trường các đơn vị ĐTTX tổ chức các buổi thực hành, thí nghiệm và thực nghiệp, các buổi chuyên đề nhằm cung cấp cho sinh viên thêm các kiến thức thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo.

Các hoạt động thực hành, thực nghiệp này có thể được tổ chức trực tiếp tại địa điểm thực tế của các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến ngành đào tạo hoặc tổ chức trực tuyến thông qua nói chuyện, trao đổi chuyên đề liên quan đến ngành đào tạo.

Các hoạt động thực hành, thực nghiệp được ghi hình, biên tập lại và coi như học liệu bổ trợ để cung cấp cho các sinh viên không có điều kiện trực tiếp tham gia hoặc các sinh viên khác có thể theo dõi, tìm hiểu và học tập thêm.

Điều 20. Đánh giá kết quả học tập

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá theo từng học kỳ gồm khối lượng học tập và điểm trung bình chung học kỳ (TBCHK), theo tích lũy từ đầu khóa học đến thời điểm tính gồm điểm trung bình chung tích lũy (TBCTL) và khối lượng tích lũy, theo cả khoá học.

1. Điểm trung bình chung học kỳ

Kết thúc mỗi học kỳ, tất cả các học phần có phát sinh kết quả đào tạo trong học kỳ đó được sử dụng để tính điểm TBCHK theo công thức sau và làm tròn đến hai chữ số thập phân:

$$TBCHK = \frac{\sum_{i=1}^k w_i \times a_i}{\sum_{i=1}^k w_i}$$

Trong đó, k là số học phần được sử dụng đánh giá trong học kỳ, w_i là trọng số (số tín chỉ) và " a_i là điểm (ở thang điểm 4) của học phần thứ i ". Cách tính điểm học phần được quy định tại Điều 25. Điểm học phần nếu có nhiều lần thi thì tính điểm của lần thi cao nhất.

Khối lượng học tập của một học kỳ là tổng số tín chỉ của các học phần có phát sinh kết quả đào tạo trong học kỳ đó.

2. Điểm trung bình chung tích lũy

Điểm TBCTL là điểm trung bình có trọng số của các học phần đạt (tức đã được đánh giá bằng các điểm chữ theo quy định tại Điều 25) tính từ đầu khóa học cho đến thời điểm được xem xét vào lúc kết thúc mỗi học kỳ, với trọng số là số tín chỉ tương ứng của từng học phần và tính theo công thức như điểm TBCHK, làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Điểm TBCTL toàn khoá học (viết tắt là TBCTL TK) được tính cho tất cả các học phần đạt của CTĐT.

Khối lượng tích lũy của sinh viên là tổng số tín chỉ của các học phần đạt và các học phần được xét miễn trừ tính từ đầu khóa học cho đến thời điểm xem xét vào lúc kết thúc mỗi học kỳ.

3. Xếp hạng năm đào tạo và xếp hạng học lực

a) Tại thời điểm kết thúc mỗi học kỳ, khối lượng tích lũy của sinh viên được sử dụng để xếp hạng năm đào tạo căn cứ vào bảng quy định tại *Phụ lục 8*;

b) Tại thời điểm kết thúc mỗi học kỳ, điểm TBCTL của sinh viên được sử dụng để xếp hạng về học lực như sau:

- Hạng bình thường: Nếu TBCTL đạt từ 2,00 trở lên (theo thang điểm 4);
- Hạng yếu: Nếu TBCTL đạt dưới 2,00 (theo thang điểm 4).

Điều 21. Chuyển đổi kết quả học tập, miễn trừ học phần

Việc chuyển đổi kết quả học tập nhằm xem xét công nhận những kết quả mà sinh viên đã học và đạt yêu cầu của các học phần ở các chương trình, các ngành học và các trình độ đào tạo khác kể cả trong và ngoài Trường, qua đó xem xét miễn trừ cho những học phần được công nhận này.

1. Đối tượng xem xét:

- a) Sinh viên đang theo học từ đại học trở lên;
- b) Sinh viên có bằng trung cấp trở lên. Đối với những sinh viên tốt nghiệp tại các trường trong nước liên kết với nước ngoài hoặc các trường ở nước ngoài phải được công nhận giá trị văn bằng của Bộ GD&ĐT hoặc cơ quan nhà nước khác được phép công nhận giá trị văn bằng.

2. Điều kiện xem xét:

a) Sinh viên muốn xét công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, miễn, giảm học phần phải hoàn thành các nghĩa vụ sinh viên theo quy định, đang tham gia học tập và không thuộc diện trong thời gian bị kỷ luật, phải nộp hồ sơ gồm các loại tài liệu sau:

- Đơn đề nghị xét công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, miễn trừ học phần kèm theo danh mục các học phần xin xét cụ thể theo mẫu quy định tại *Phụ lục 9*;

- Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên và giấy xác nhận giá trị văn bằng nếu cần theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 của Điều này. Trường hợp sinh viên đang theo học từ đại học trở lên ở một cơ sở giáo dục đại học khác thì nộp giấy xác nhận đang là sinh viên hoặc hồ sơ bảo lưu nếu sinh viên đang bảo lưu tại trường đó;

- Bản sao công chứng bằng điểm tốt nghiệp nếu sinh viên đã được cấp văn bằng tốt nghiệp hoặc bản gốc bằng điểm của trường đang theo học (có ghi đầy đủ tên học phần, số tín chỉ, điểm của học phần);

b) Thủ tục xét công nhận và chuyển đổi kết quả học tập, miễn trừ học phần được thực hiện theo quy trình của Hội đồng chuyên môn.

3. Nguyên tắc xem xét:

Việc xét công nhận văn bằng, rút ngắn thời gian đào tạo và chuyển đổi kết quả học tập, miễn trừ học phần được thực hiện nhiều nhất là 1 lần/tháng trong từng học kỳ của năm học và do Hội đồng chuyên môn của Trường thực hiện theo các nguyên tắc:

a) Chỉ xem xét các học phần có cùng tên hoặc tên tương đương. Sự tương đương tên học phần do Hội đồng chuyên môn quyết định;

b) Sinh viên đã tích lũy (đã học và thi đạt) học phần ở trình độ đại học trở lên có nội dung, khối lượng kiến thức (số tín chỉ) bằng hoặc cao hơn học phần trong CTĐT đang học được công nhận đạt và được miễn học học phần đó;

c) Sinh viên đã có bằng tiến sĩ, thạc sĩ, đại học (học tại Việt Nam), hoặc có bằng trung cấp lý luận chính trị trở lên thì được miễn học và thi các học phần thuộc khối kiến thức lý luận chính trị theo quy định của Bộ GD&ĐT;

d) Các trường hợp có nội dung, khối lượng kiến thức ít hơn hoặc bằng cấp thấp hơn hoặc các trường hợp khác do Hội đồng chuyên môn xem xét cụ thể và quyết định từng trường hợp.

4. Ghi nhận và sử dụng kết quả xét miễn trừ học phần

a) Sinh viên được xét miễn học phần nào thì trong bảng điểm ghi “M”/kết quả xét miễn cho học phần đó;

b) Khối lượng (số tín chỉ) các học phần đã được công nhận và xét miễn trừ được tính vào tổng khối lượng tích lũy của sinh viên để xếp hạng năm đào tạo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 20;

c) Các học phần được xét miễn trừ không được dùng để tính điểm TBCHK, TBCTL và xếp hạng học lực.

Điều 22. Nghỉ học tạm thời, bảo lưu, học tiếp, cảnh báo, thôi học

1. Nghỉ học tạm thời, bảo lưu, học tiếp

Sinh viên có nguyện vọng viết đơn xin phép nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả học tập gửi đến đơn vị tổ chức ĐTTX trong các trường hợp sau (Mẫu đơn quy định tại *Phụ lục 10*):

a) Được điều động vào các lực lượng vũ trang;

b) Bị ốm hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, nhưng phải có giấy xác nhận của cơ quan y tế (từ cấp quận, huyện trở lên);

c) Vì nhu cầu cá nhân. Trường hợp này, sinh viên phải học ít nhất 01 học kỳ ở trường. Thời gian nghỉ học tạm thời vì nhu cầu cá nhân được tính vào tổng thời gian học chính thức để xét thời hạn học tập quy định tại Khoản 5, Điều 3.

Sinh viên nghỉ học tạm thời khi muốn trở lại học tiếp hoặc muốn gia hạn thời gian nghỉ học tạm thời, phải viết đơn gửi đơn vị ĐTTX chậm nhất một tuần trước khi bắt đầu học kỳ/đợt học mới. (Mẫu đơn quy định tại *Phụ lục 11*);

Trong thời hạn 7 ngày làm việc, Phòng QLĐT xem xét và trình Hiệu trưởng ký duyệt cho phép sinh viên được quay lại học tiếp;

Trường các đơn vị ĐTTX tổ chức tiếp nhận đơn, phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết và ghi nhận các trường hợp sinh viên nghỉ học tạm thời, bảo lưu, học tiếp và báo cáo Trường tại các thời điểm xét kết quả học tập.

2. Cảnh báo sinh viên:

a) Cảnh báo kết quả học tập được thực hiện theo từng học kỳ, nhằm giúp cho sinh viên có kết quả học tập kém biết và lập phương án học tập thích hợp để có thể tốt nghiệp trong thời hạn tối đa được phép theo học chương trình. Việc cảnh báo kết quả học tập được thực hiện khi sinh viên phạm đồng thời 2 điều kiện sau:

- TBCHK đạt dưới 0,80 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 1,00 đối với các học kỳ tiếp theo và

- Tổng số tín chỉ của các học phần bị điểm F còn tồn đọng tính từ đầu khóa học đến thời điểm xét vượt quá 24 tín chỉ.

Số lần cảnh báo kết quả học tập không vượt quá 2 lần liên tiếp.

b) Cảnh báo kỷ luật học tập được thực hiện theo từng học kỳ đối với sinh viên tự ý không tham gia mọi hoạt động đào tạo mà không có lý do chính đáng;

3. Đình chỉ, buộc thôi học, xoá tên khỏi danh sách sinh viên

a) Đình chỉ học tập 01 năm đối với sinh viên phạm lý do đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ lần thứ nhất;

b) Sau mỗi học kỳ, tại thời điểm xét kết quả học tập, sinh viên bị buộc thôi học nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Vượt quá thời gian tối đa được phép học tại trường theo quy định tại Khoản 5 của Điều 3;

- Bị cảnh báo học tập 3 lần liên tiếp;

- Bị cảnh báo kỷ luật học tập 2 lần liên tiếp;

- Sinh viên vi phạm lần thứ hai đi thi hộ hoặc nhờ người khác thi hộ.

c) Sau mỗi học kỳ, tại thời điểm xét kết quả học tập, sinh viên bị xoá tên khỏi danh sách nếu thuộc một trong hai trường hợp sau đây:

- Sinh viên không có nguyện vọng tiếp tục theo học và có đơn xin thôi học;

- Trường đơn vị ĐTTX có tờ trình gửi Hiệu trưởng thông qua Phòng QLĐT về việc xoá tên sinh viên khỏi danh sách do sinh viên cố tình không tham gia học tập nhưng chưa đến mức buộc thôi học.

4. Chậm nhất là một tháng sau khi sinh viên có quyết định buộc thôi học hoặc xoá tên khỏi danh sách, đơn vị tổ chức ĐTTX thông báo cho sinh viên biết và cho Trạm (nếu có).

Điều 23. Học cùng lúc hai chương trình

1. Học cùng lúc hai chương trình dành cho sinh viên đại học hệ từ xa có nhu cầu đăng ký học thêm một chương trình thứ hai để khi tốt nghiệp được cấp hai văn bằng.

2. Điều kiện để học cùng lúc hai chương trình:

a) Ngành đào tạo ở chương trình thứ hai phải khác ngành đào tạo ở chương trình thứ nhất;

b) Sau khi đã kết thúc ít nhất một học kỳ của chương trình thứ nhất và sinh viên không nợ nghĩa vụ học phí ở chương trình thứ nhất;

3. Thời gian tối đa được phép học đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình là thời gian tối đa quy định cho chương trình thứ nhất, quy định tại Khoản 5 của Điều 3. Khi học chương trình thứ hai, sinh viên được bảo lưu điểm của những học phần có nội dung và khối lượng kiến thức tương đương có trong chương trình thứ nhất. Việc chuyển kết quả tương đương này do Hội đồng chuyên môn xem xét, quyết định theo quy định tại Điều 21.

4. Sinh viên hoàn thành CTĐT nào thì được xét tốt nghiệp và cấp bằng ở chương trình đó.

Điều 24. Chuyển phương thức ĐTTX, chuyển ngành, chuyển trường

1. Sinh viên được quyền chuyển địa điểm học tập (Trạm) và phải làm đơn theo mẫu quy định tại *Phụ lục 12* có xác nhận của Trạm nơi chuyển đi và gửi đơn vị ĐTTX xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Chuyển phương thức ĐTTX:

Sinh viên có nguyện vọng chuyển phương thức ĐTTX trong cùng một chương trình ĐTTX (giữa phương thức ĐTTX truyền thống và phương thức ĐTTX trực tuyến) phải làm đơn xin chuyển phương thức ĐTTX theo mẫu quy định tại *Phụ lục 13*.

Đơn vị ĐTTX nơi sinh viên xin chuyển đi tiếp nhận đơn và xem xét ký xác nhận đồng ý cho đi, sau đó chuyển đến đơn vị ĐTTX nơi sinh viên xin chuyển đến để tập hợp, xem xét, ký xác nhận đồng ý tiếp nhận và lập danh sách chuyển Phòng QLĐT để thừa lệnh Hiệu trưởng xem xét ra quyết định chuyển phương thức ĐTTX cho sinh viên. Phòng QLĐT gửi quyết định kèm danh sách cho đơn vị nơi sinh viên xin chuyển đến để tổ chức thực hiện.

Kết quả học tập mà sinh viên đã tích lũy được chuyển tương đương sang phương thức ĐTTX mới và sinh viên tiếp tục học tập những học phần còn thiếu trong chương trình theo học.

3. Chuyển ngành đào tạo, chuyển trường:

a) Sinh viên có nguyện vọng chuyển ngành học phải làm đơn xin chuyển ngành đào tạo theo mẫu quy định tại *Phụ lục 14* kèm theo bảng điểm đã tích lũy.

Trong thời hạn 7 ngày làm việc, Phòng QLĐT xem xét và trình Hiệu trưởng ra quyết định chuyển ngành học;

Thời gian tối đa sinh viên được phép học đối với ngành học mới được tính từ thời điểm tuyển sinh của ngành học trước khi sinh viên chuyển sang.

b) Sinh viên có nguyện vọng chuyển trường phải làm đơn xin chuyển trường theo mẫu quy định tại *Phụ lục 15* kèm theo bảng điểm đã tích lũy.

Phòng QLĐT xem xét và trình Hiệu trưởng ký phê duyệt đơn xin chuyển trường cho sinh viên đối với trường hợp sinh viên xin chuyển đi.

Trường hợp sinh viên xin chuyển đến, đơn xin chuyển trường phải được sự phê duyệt đồng ý của trường nơi sinh viên xin chuyển đi. Phòng QLĐT xem xét và trình Hiệu trưởng ký phê duyệt đồng ý tiếp nhận sinh viên xin chuyển đến. Hội đồng chuyên môn xem xét, công nhận các học phần sinh viên đã tích lũy và chuyển đổi sang các học phần tương đương ở ngành học đối với sinh viên chuyển trường đến hoặc sinh viên chuyển ngành theo quy định tại Điều 21. Sinh viên chỉ phải học những học phần còn thiếu trong CTĐT.

Thời gian tối đa sinh viên được phép học đối với ngành học mới được tính từ thời điểm tuyển sinh của ngành học tại trường nơi sinh viên theo học trước khi chuyển đến.